NĂM THỨ MƯỜI — SỐ THỨ 1618 MỖI SỐ : 0 $ 02 NGÀY THỨ SÁU 4 AOUT 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng	Nước ngoài
Mỗi năm	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 00
Các làng và	»	8. 00	8. 00	8. 00	»
Các công sở	»	8. 00	8. 00	8. 00	»
Sáu tháng.	3. 00	3. 50	3. 50	3. 50	4. 50
Ba tháng. .	1. 50	1. 75	1. 60	1. 60	2. 25
Một tháng. .	0. 50	0. 60	0. 55	0. 55	0. 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton. Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large
Une seule insertion. . . . 0 $ 20 le c/m
Par contrat annuel :
Par cessimetre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Hán-học ở nước ta bây giờ đã nên bỏ hẳn chưa ?

Ở cái thời-đại này, chẳng những là nước ta, mà đến cả các nước trong toàn thế-giới nữa, đâu cũng phải khuynh-hướng về cái học thuật Thái-tây, vì cái học-thuật Thái-tây là cái học-thuật làm nên những nước văn minh giàu mạnh ở ngày nay toàn là sản-nhi của cái học-thuật ấy cả; những nước hậu tiến, nếu cứ dành cam phận ngu hèn yếu-ớt mà chịu đào-thải lần lần ở trong trường thiên-diễn thì thôi, nếu đã có phụng phất phận tự tân, muốn theo đòi cái gương văn minh giàu mạnh của người, mà mong có ngày cũng người thích cảnh thanh vui, cũng hưởng cái hạnh phúc sinh-tồn trên trái đất, thì cái học-thuật Thái tây tức là cái khuôn mẫu để nặn thành cái sự-nghiệp văn-minh giàu mạnh của các nước Âu Mỹ bây giờ để lập sản ra đó, đâu mà chẳng phải nương theo.

Nước ta tự khi nhờ được cờ nhà nước Đại pháp là một nước tổ học-thuật Thái-tây xương-minh quảng-đại từ đây trước sang khai hóa xứ này, cái học thuật văn-minh giàu mạnh của người Đại-pháp cũng thay vào cái địa-vị Hán học cũ mà truyền bá sang xứ ta ; được thế thật là may cho người mình, có thể mong được có một ngày ăn cái quả tốt tân-học ấy, mà bỏ sâu được cái sự nghiệp văn-minh giàu mạnh của người Đại-pháp. Nhất bàn quốc-dân ta ai cũng đã công nhận cái học-thuật Thái tây bây giờ là hay là giỏi, là phải học cho thật đến chỗn đến nơi. Song tân-học tuy lương đã đành mà cựu-học cũng không nhất-thiết cho là hủ bại cả được. Tục ngữ ta có câu : « ăn có nhai, nói có nghĩ ». Trước khi ta muốn nói nên bỏ hẳn Hán-học, ta nên nghĩ kỹ những các lẽ như sau này :

1° Hán-học đối với cái nền học-thuật của nước ta sau này thế nào ? Cái lịch-sử học-thuật của nước ta không phải mới có ba bốn mươi năm từ lúc tân-học truyền bá sang ta đến giờ mà thôi. Dân-tộc ta không phải bắt đầu vỡ lòng học ngay tân - học. Nước ta có cái lịch-sử học-thuật đã từ hơn hai ngàn năm trước, từ lúc chữ Hán truyền bá sang ta. Cái lỗ tai con mắt hỗn-độn của dân ta đã khai tạc được cái khỏi mù mịt tối tăm, nhờ có cái đuốc quang minh của kinh truyện sách vở thánh hiền bằng chữ Hán. Cái nền học của một nước, của một dân tộc tức cũng như một cái nền nhà. Đặp đất làm một cái nền nhà, phải có lớp đười trước rồi lần lần tiến lên lớp trên, nếu lớp dưới không vững thì lớp trên bầu víu vào đâu ? Nền học của một nước, của một dân-tộc cũng vậy, cũng phải tiến tần hậu kế, thừa thích lẫn nhau, mới mong thành cơ sở được. Quả cái nền học ở nước ta mà mới khởi dân gây dựng tự bây giờ, thì cái tân-học ngày nay tức là lớp đất thứ nhất, còn có cái gì là cũ mà phải bảo-tồn : nhưng cái nền học ấy đã có cái Hán học là mấy lớp đất cũ, cần phải bồi đắp trước đã, rồi sau mới gây dựng lên được, chứ không thể vứt bỏ lớp đất cũ là cái Hán-học kia mới có chỗ đỏ lên được. Đã đành rằng tân học bây giờ có hay thật, có tốt thật, nhưng thử hỏi trước khi chưa có tân-học, những luân-lý trong gia đình, trật-tự trong xã-hội, danh giáo trong nhân-tâm phong tục của ta bởi đâu mà có ? Chẳng phải bởi Hán học mà ra dư ? Ta bây giờ học theo tân-học, cốt là để mở thêm cái nền học của nước ta ; Hán-học có còn thì nền học cũ mới còn ; nền học cũ còn, ta mới có thể đem tân-học bồi đắp thêm lên, mà nền học của nước ta một ngày được một thêm rộng lớn. Xiển-la không thể bỏ được Phạm-ngữ ; Nhật-bản không thể bỏ được Hán văn ; thì nền học của nước ta cũng chưa có thể bỏ Hán-học ngay từ bây giờ được.

2° Hán-học đối với quốc-văn của nước ta sau này thế nào ? Trước khi chưa có chữ Hán thì ta chưa đủ ngôn-ngữ mà chưa có văn-chương ; từ lúc có chữ Hán đến giờ, thì chẳng những văn chương ta toàn bằng chữ Hán, mà đến lời ăn tiếng nói cho chí tục-ngữ ca-rao đều pha có huyết thống chữ Hán cả. Bây giờ quốc-văn ta mới vào buổi phôi-thai dựng đào, thừ nghĩ lấy gì kết-cấu mà thành hình, lấy gì tư dưỡng mà trưởng đại, chẳng cũng là cái khuôn sáo chữ Hán và cái tài liệu chữ Hán dư ? Thế làm văn ta chưa có Chữ làm văn ta còn nghèo. Tư-tưởng hay lấy gì mà truyền ? Danh-từ mới lấy gì mà dịch ? Ta theo thể văn Pháp cũng được, nhưng cái cách đặt câu ghép chữ của văn Pháp trái hẳn với tiếng nói của ta. Ta mượn tiếng Pháp là lối tiếng điệp-vận, tiếng ta là lối tiếng đan-vận, tiếng Pháp không thể nào nói ra tiếng ta được. Ta không lội thể văn chữ Hán thì ta làm sao thành văn ? Ta không mượn chữ Hán thì ta làm sao đủ chữ ? Ta thừ ngẫm những các cụ ta vào bậc quốc-văn kiệt-tác như cụ Hàn-Thuyên đời Trần, cụ Nguyễn-bỉnh-Khiêm đời Lê cho đến cụ Nguyễn-Du, cụ Nguyễn-công-Trứ bằn triều, xét những di-mặc của các cụ lưu-truyền, không một cái gì ra ngoài khuyên-sáo chữ Hán được. Lại gẫm từ hồi có sách, có báo bằng quốc - văn, thật không sao tìm được một quyển sách, một tờ báo nào mà trong không nhan-nhản toàn chữ Hán ; thừ nhất là những văn về lý-luận, về học-thuyết là những văn rất cần mà rất có ích thì càng phải mượn đến chữ Hán thật nhiều ; thậm chí gửi một cái thư cho bạn, biên một cái đơn bán hàng, không mượn năm, ba chữ Hán cũng không thể nào viết trôi được. Quốc-văn tất phải có chữ Hán mới thành lập, đó là những cái minh-chứng rõ ràng. Coi chữ Pháp không thể thoát-ly được chữ La-tinh, thì quốc văn ta cũng không thể thoát-ly được chữ Hán.

Nghĩ những các lẽ đó, thì cái địa vị chữ Hán ở nước ta bây giờ cũng chưa có thể cho là mất phần khi được vậy.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris ngày 1er Août 1922

Xe hỏa đụng nhau

Hai chuyến xe-hỏa đụng nhau trên con đường từ Agen đến Tarbes. Có bốn mươi người bị hại và năm mươi người bị thương.

Anh và Pháp

Quan Lloyd George có nói ý-kiến quan Poincaré về việc đòi một món bồi-ngu ngày 7 Août này để bàn về cái vấn-đề bồi-thường.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 2 Août 1922

Hội Vạn-quốc

Hội đồng thường-trực tư-vấn về các xứ của hội Vạn-quốc giao cho liệt-quốc cai-trị đã họp ngày ở Genève sáng hôm trừ bảy. Cũng ngày hôm ấy, hội đồng các nhà báo sẽ cũng họp nghị kỳ họ-đồng khai-nghị. Hội-đồng ấy là một hội-đồng của hội Vạn-quốc để xử việc kẻ cựu các vấn-đề liệt-quốc về việc đồng-lao công-tác trong trường tri thức.

Đồng-minh đối với Hy-lạp

Các đại-biểu nước Pháp, nước Anh và nước Ý đã giao cho chánh-phủ Hy-lạp bức tối-của ba nước ấy trả lời, về việc nước Hy-lạp muốn đóng quân ở Constantinople. Tòa Nội-các nước Hy-lạp đã họi-nghị ở Athènes, quốc-vương Hy-lạp chủ-tọa.

Các chánh ấy-viên Đồng-minh vẫn xét các phương-sách để ngỏ khi quân tình Hy-lạp tiến lên thì sẽ thi-hành.

Việc nước Nga

Viên ấy-viên về bộ Vận tải bá-cáo rằng một nửa các đường hỏa-xa không đi được, vì những miếng gỗ để ngang bị bư hỏng cả, có chỗ đường sắt mất hay là trong sáu cái đinh chỉ còn có hai mà thôi.

Nga với Nhật

M. Joffre, là Toàn-quyền đại-sứ của chánh-phủ Xô-viết đã khởi hành tự Moscou đến Hắc-kinh để điều đình với Nhật-bản.

Thị-giá quốc-trái : 3 %. 59 75 — 4 %. 1915-1916 62.75 — 5 %. 1920 76.75. 5 %. 1920 90 15. — 6 %. 1920 90.97.

Nhà chán-đời có hy-vọng không ?

Cái phong-trào chán đời ở ta ngày nay đã thấy phiếm-lạm lắm. Chẳng những người giá nửa gần kề miệng lỗ, đối với việc đời dùng cái thái-độ bi quan, đến cả lũ đầu xanh đương độ trẻ mạng, xem vào việc đời cũng lấy làm nơi lỡ-hành khổ não ; chẳng những kẻ cùng vô sở xuất, cho đường thế là gai góc khó chen ; dẫn đến bọn cảnh ngộ êm đềm, cũng nhận chán bề trần là nơi phong-ba để đầm, đạo-đức suy mà sinh kế quẫn, trí-não khổ mà tâm tình buồn, đờ. văn-minh tiến-hóa, mà mong cho thần phác lại như lúc hồng-hoang ; đời nào nức cạnh tranh mà toàn những biếng lười như thần tượng-gỗ. Những nhà chán đời ấy ta không biết whoàn-cảnh nước bách nay lẽ vì tâm-lý sẽ sáng, vì thiên-tính tự-nhiên, hay là vì tiện-quán tâm nhuộn. Ta chưa biết rõ và cũng chưa bàn tới, ta chỉ xin hỏi rằng những nhà chán đời có hy-vọng không ? — Ta hỏi thế chắc có người đáp lại ta rằng : Người đời hy vọng dẫu nhiều, song chẳng qua cũng chỉ ở sự toàn ở trong vòng tinh thần và ở những cao thấp khác thường trong khinh khắc giá, sang hèn khác ý, to nhỏ khác lòng, song đều gọi là hy-vọng cả. — Thế nào là hy-vọng về tinh-thần ? Hy-vọng về tinh-thần tức như các bậc anh-hùng hào-kiệt, quân tử triết-nhân, muốn lập công cho loài người, muốn lưu danh lại hậu thế hơn làm cũng không kể khó khăn cũng không tự, lao khổ mà không nản lòng, phi dẫn mà không giới-ý, đem sự-nghiệp mà gánh vác vào danh lợi, đem trí-thức mà hy sinh lấy công to, thì thế nhiên bề, thành công lẫm vẻ, ấy là cái hy-vọng cao-thượng rộng rãi ở đời. Thế nào là hy-vọng về vật-chất ? Hy-vọng vật-chất tức là những bọn mưu sinh doanh-nghiệp, đỗ lợi làm giàu, ngược xuôi tìm kiếm, sao cho thỏa thuê thuyền tư thuyền ý, chuyên cần, mong được sinh nhai chóng phát đạt ; vợ đẹp con khôn, lấy gia đình làm nghĩa-vụ rất trọng ; tiền dư thóc đồng, lấy duy-vật làm chủ-nghĩa tối cao ; phi tâm huyết mà cầu lấy áo mặc cơm ăn, bỏ tinh-thần mà mưu lấy vật quan nhọc thể, đương nay cái chủ-quyền kim tiền đã lớn hơn hết mọi cái chủ-quyền khác, thì dẫu rằng kinh-tế cũng mong cho cường phú, huống chi là thân-gia hả lại không mong được đẹp mặt tấy người, thế thì những người hy-vọng vật-chất đấu nay chẳc nhiều hơn là người hy-vọng tinh-thần vậy. Ấy cái hy vọng ở đời như thế mà nhà chán đời thì không công đành làm bận cho tâm thân, lợi lộc làm rầy cho tri nghĩ, tiền tài làm mồi cho họa hoạn, vợ con làm lụy cho tinh-tình, cái tâm trí chánh-hoành không muốn làm tôi tớ cho thân danh ; cái chí ý biếng lười, không muốn dùng óc khôn với nghĩa vụ ; nhất-thiết cái hy-vọng ở đời đều chán nản yếu khốc trẻ giá chán ngựa-trâng, công-danh phú quí giấc kẻ-vàng, khóa lợi giảm danh, mưa tai gió hoa, cái bề khổ sóng vui gió giập, sao dám còn hỏi bến gần xa ; cái thành sầu vách sắt tưởng đồng, tội gì lại đi đường khuya sớm. Ấy cái tâm-lý tro tàn, cái bình-hài cải mục của phái chán đời như thế, phỏng còn hy-vọng gì ?

Ấy là một một bên trả lời cho ta, hẳn lại có người nghị-luận khác thế, người thứ hai ấy sẽ trả lời ta rằng : Người ta ở đời có hy-vọng mà chán đời cũng có hy-vọng, ở đời thì là cái hy vọng rỗ rệt mà chán đời thì là cái hy vọng ngầm ngầm, nói cho rõ ra thì là bọn chán đời ấy có riêng một cái hy vọng ngoài đời vậy. Hy-vọng ngoài đời không phải là ngoài một đời mình đâu, là ngoài hết thảy mọi cuộc sinh-hoạt hành động của đời người thì mới tìm thấy hy-vọng ấy. Cái hy-vọng ấy là cái hy-vọng thế nào ? cái hy-vọng rất cô-đơn, rất điêm-tịch, rất lạnh nhạt rất mơ hồ, mà rất vĩ-lý nữa, nghĩa là cái hy vọng cầu sao cho thân-thể được nhàn rỗi, tâm trí được êm đềm, không hành-vi, không nghĩ ngợi gì, thế là mãn-nguyện. Đối với hy-vọng của người đời rất phiền-tạp, rất náo-nhiệt, rất lưu-loát, rất rõ rằng thì tự nhiên không có chút chi ham muốn cho đừng tưởng rằng một phái « muốn chết » ấy là tuyệt vọ hi-vọng đâu. Vì thế mà họ xem cuộc đời của họ cho là trò ảo-mộng, công-danh chẳng qua là mấy lớp tuồng trên sân-khấu, vợ con chẳng qua là tình quyến thuộc lúc ra trò, cái thuyết công-danh làm cho bao kẻ phải đầm đuối não-nùng cái thuyết lợi-lộc làm cho bao người phải lao lực cực khổ, tâm-huyết cạn mà hy-vọng không đến, sức lực hao mà hy-vọng không thành, nói hòa-bình nhưng đâu chắc có gì là hòa-bình, nói lẽ-nhượng nhưng đâu chắc có gì lẽ nhượng, lo ăn lo mặc mà nên ra tiếng ra người cho mình, thì cái bọn hoạn-đồ đời người không hy-vọng, ta hành-vi một cách người đời không hành-vi, thế thì cái quyền tự-chủ mới cầm chắc trong tay, mà không còn cái gì tranh đoạt được. Thế thì nhà chán đời chẳng có hy-vọng là gì.

Xem hai lý-thuyết đó thì ta biết thêm được rằng : người cho người chán đời là vô nghĩa, mà chán đời cho người đời là say mê, hai đằng đều bảo mình là phải cả. Song ta thiết nghĩ người ta nếu chán đời cả thì thế-giới tất diệt-vong, mà trái sinh ra người cần gì phải chọn lấy cái mảng ốc rất phức-tạp cùng cái cảm-giác lanh chanh làm gì. Vậy nếu quả là hòn đá sắc gỗ thì chán đời cho rồi, còn ưa đời đoàn đời là đất đời tới, cũ ưa đời đoàn đời, thì quyết nhiên không nên chán đời, không thể chán đời được, cái triết-lý chán đời cao thượng đến đâu ta tưởng cũng là viển-vông hết. Vậy ai ơi xin chớ chán đời, thế thì cũng phải tất phải biết chán đời có hy-vọng hay không hy-vọng vậy.

P. B. C.

VĂN UYỂN

Chuyện vua Trần Nghệ-tôn cho Hồ-quí-Ly bức tranh «Tứ-phụ»

Gửi con sao lại gửi diều-hâu ?
Còn lạ chi anh xích chầy-hầu ?
Nước mất đã rành gương Mãng, Thảo,
Lòi ngay lắm tướng bụng Y, Châu,
Thấy vua ức muốn cha vua nữa,
Tỏ ngoại thương gì chán ngoại đâu.
Xuệch-xoạng áo vàng khi tức vị,
Bức tranh «Tứ phụ» mục nguyện mâu

Tiệc yến Lan-đình (đời Trần)

Chân tài phận đã cách,
Họ mạc tình rất thân.
Tiệc yến trên Lan-đình,
Muôn thuở khen đời Trần.
Vật lạ đã trăm xứ,
Miếng ngon đầy bát trân.
Bà con trong tôn-thất,
Họp mặt cùng vua ăn.
Ngày hết kể thân đem,
Gối dài ngủ chung chăn.
Chung vui lại chung lo,
Gắn-bó dường tay chân.
Đồng tâm hiệp lực nhau,
Huynh đệ mà quân thần.
Giặc Nguyên mạnh là thế,
Đánh được luôn hai lần.
Danh-tướng rất hoàng-tộc,
Hưng-đạo và Chiêu-văn.
Theo chết vua nước Tàu,
Hán-Văn, Đường Thế-Dân.

Chuyện nhà Trần thay nhà Lý

Chính hình điển đáo giặc lang-tang,
Giết tướng xui nên cợp sổ lồng.
Hải-ấp cũng mê vì sắc đẹp ;
Lạng-chân đề lụy đến tử cung.
Quyền bính bạt hồ tới làm chủ,
Việc nước tan hoang chúng ngã lòng.
Muôn thuở rành-rành gương mất nước
Đợi đàn tới lúc gái theo chồng ?

T. H.

LỜI ĐÀN BÀ

Thơ trả lời cho cô Ngô-thị-Quyên

Ngộ hiền-thanh trang-thứ

Mới rồi tôi có tiếp đặng thơ của cô-nương, lấy làm hân-hạnh hội-thường, và thấy cảm cái tình trí-giao của cô-nương đã làm thế. cho các bài chuyết-tác không đến thô-bỉ cho lắm, nên lại gửi thơ trả lời cho cô-nương, cũng là một điều có ích, tự-tưởng cao-thượng thay, và phong-nhã lắm.

Cô-nương lại hứa với tôi rằng, sẽ có làm văn-chương đăng báo, để cùng nhau chen hàng bút-ngữ, thỏ-thẻ tiếng oanh, thiết tưởng trên văn-đàn giống còn rộng rãi, chúng ta há chẳng nên chiếm một địa-vị, mà cầm là cỏ Nương-tử may ra có đành được chút tia-sáng cho nữ-giới ta sau này ru ? Hàng-ngày các báo-chương, các tạp-chí, vẫn để riêng ra một mục đàn bà, hoặc thơ vẫn nữ giới, phụ-nữ diễn-đàn, là toàn có ý muốn mở-mang cao-đường ngôn-luận, cổ lệ cho bọn chị em chúng mình, dường thêm điều nghe sự thấy, biết lẽ phải chẳng, bàn tính với nhau, tâm-trí đã sáng-suốt, đạo-đức mới tăng tiến, ta nên dắt dìu nhau bước lên chốn vũ-đài, mới hợp tư-cách học-thức đời bây giờ. Thế mà trong bà chị chưa chịu góp mặt với bạn, nay dương nếp bông đa hình, mình tôi giữa trí, có chẳng nên, thời cũng rắng rằng như sao bàn-bạc, chẳ có chỗ không, nhấp-nhưng như thờ ơ giữ lấy ý kiến này, không ai bàn-tính với ai được, thậm chí có người mới bước chân lên chốn diễn-đàn, thời đã cất lời khiêu-bác đồng-bạn, nay có nữ sĩ nầy thất-hạnh, mai có nữ-giáo kia bại tiết, nói đi nói lại, cũng là quanh quẩn trong đám ấy, chớ ngoài ra chưa tăng thấy sáng-khởi lý-tưởng gì hay bo mới lạ, nuốc một công nghệ có bổ-ích cho đời, thế thời dẫu phí thiên-ngôn vạn-ngữ, chung-qui cũng là rung-mồi đàn-lưỡi, thôi-lông tìm-vết đó mà thôi, vì tất những bọn mất nết quen đời kia, mà họ đã chịu trừ tiệt đặng, cho nên lấy ý cạn ngôn-cạn tới, cẩm bút viết bài, thường thường muốn lấy một chủ-nghĩa hòa-bình, mà phần chia việc phải việc trái cao rõ rằng, nói việc thường, cho không nói việc biển, nói số nhiều cho không nói số ít, nên người nào trong thấy cả, quang-cảnh đó, mà tự mình phản-tỉnh lấy, tốt hơn, và thư nhất, là cốt phải đem lòng nghiêm-cứu, đo cơ mắt sáo mà sự hư-hỏng lấy gây nên, học-thức bởi đâu mà ngẫu thế, cong người bởi đâu mà nên-kém, thanh-danh bởi đâu mà dọa tục, đua-nguy bởi đâu mà lỗ-tuay, cũng nên nói rõ ra cho công-lợi, mới chính lòng người, mới tỏ đạo-đức.

Lại còn như có một vài người cứ lấy sở dài, sở tuất, tự-ái, tự-ti, trong mình mà nói ra, mà suy-xét, cả thiên-hạ, sự thực ai cũng ghét lợi duyệt, ưa thích dua vạy, ghét phe-bình cải-lúc, nhưng cái tình diễn-diễn ấy, xưa nay cho gần hợp-quần, ngừa hợp-quần đã không có, mong thế nào cho cụ cải sắc-quá về-vang chung dạng, người nói bao tây, kẻ nói bao đông, cứ bà bao lời, em ai nấy nhắc lại, vì thế mà nhơn-cách của nữ-lưu cứ bị-ế-ẩm mãi.

Nay cô-nương đã nhiệt-thành với nữ-giới, cũng vẫn-chương giới, mong đem tài-lòng than, tỏ, đặt-điều thêm hoa, điểm lộng cho bọn chị em, chiều lời vàng tiếng ngọc, định có bổ lợi

po Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ rofilms của Cornell

nhiều phần, không như kẻ khác, tự cao cho mình, xem thấp hết thảy mọi người,

Về cổ-nương lại là người có tính hào-hiệp, khi trước đã hai phen treo giải thưởng, cầu khách làng-thơ vịnh bài khen bà Trần-thị-Thọ quyên bạc giúp hội « Khai-trí tiến-đức », cùng làng « Phương-trung » làm nhà hộ-sinh ; lần thứ hai thời vịnh thơ ngũ ngôn-luật, cung tiến đến hai bà Trưng-nữ-vương, hiện thời lại treo giải làm bài ca Ấu-trĩ-viên, đều là nghĩa-cử vậy, nên phương-danh cũng đã lừng-lẫy. trong nữ-giới trưởng ít người sánh kịp. Tôi tuy tài-hèn đức-mỏng, song cũng cộ biểu chút cảm-tình với cô-nương, hai lần đều có làm bài ứng-thí, nhưng không trúng-tuyển. cũng là tự biết mình văn-chương còn non nớt, cho nên mới không dặng vào con mắt xanh của nhà hành-văn, e có nương cũng chưa tăng thưởng-giám đến, tiện đây lục lại mấy bài để cô nương xem chơi cho vui.

Bài ca « Ấu-trĩ-viện » sẽ gởi lại sau, đây xin lục mấy bài nguyên tác như sau này :

Lời tạ ơn bà Trần-thị-Thọ ở Nam-kỳ

Mừng vận-hội mở mang phong-hóa,
Thói thuần-lương khắp cả trong-[ngoài.
Nước non trải mấy muôn đời.
Khí thiêng chung đúc tinh trời thông [minh.
Gương « Nữ-hiệp » trước-danh [những kẻ,
Sử sách còn ghi để nghìn thu
Làm cho hoa cỏ thêm màu.
Anh thư nổi tiếng Nam-châu có người
Bà Trần-thị khinh tài hiếu thiện,
Bỏ bạc nghìn, giúp viện « Bảo-anh »
Niệm đồng loại, bảo đồng tinh,
Mong sao người nước ngày sanh sản [nhiều,
Thề lòng trên, giẫu yêu con đỏ,
Thấy điều hay gắn bó lắc son,
Phương-trung nao nức tiếng đồn,
Hương hay ngào ngạt vẫn còn thơm xa
Danh dự ấy, làm ra không dễ.
« Nghĩa-hiệp » nầy, ít kẻ dám phen,
Nghe hội lớn ở Long-biên,
Tấm lòng khoản-khoái lại quyên [ngàn đồng,
Mong cho ngọn gió Nam-phong,
« Khai-trí tiến-đức » lợi chung đồng-[bào,
Cuộc tiến-hóa, phong trào lừng lẫy,
Nòng, công, thương, ngày thấy về-[vang,
Mong cho cái nghĩa hiệp-đoàn,
Người trong ba-xứ châu-toàn cùng [nhau.
Đàn bà thế, gẫm âu có một,
Nữ-giới ta, gương tốt nên soi,
Dẫu cho giàu-có mấy mươi,
Sao bằng danh dự giữa đời ngợi khen,
Nghĩ mình cũng dự thuyền-quyên,
So bề trí-thức tài hiền kém xa,
Song le kiến thiện « dương ca »,
Nghĩa « xuân-thu » phải chép ra [rành rành
Đã hay văn-pháp chưa tinh,
Gọi là biểu chút nhiệt thành với ai,
Quốc âm kính chúc một bài,
Tôi xin thay mặt đồi lời chị em.
Gió xuân bay-bẩy trước rèm,
Chúc mừng muôn việc đều thêm [phúc lành.

Bài thơ như sau nầy :

Nghìn năm nước cũ dấu chung-linh,
Nợ giống thông-minh vốn sẵn dành
Nam, Bắc đều nhuần nền đức-hóa.
Nghĩa, nhơn tiếng « Mẵng tiếng » quê [anh.
Phương-trung, khai-trí đội nhơn bọc,
Tây-cống, Đông kinh mấy vạn danh,
Nữ giới lá ai người nữa chị,
Gương bà Trần-thị đã treo tranh.

Bài ngũ ngôn cung-tiến đến hai bà Trưng-vương

I

Lăng-bạc còn ghi dấu,
Bia truyền nhị Nữ vương
Thù nhà cơn nước mất,
Giúp nước cứu muôn phương.
Tỏ một cho hương-quốc,
Đem thân gởi chiến trường.
Nghìn thu danh tiếng rạng,
Tiết nghĩa vẹn đôi đường.

II

Oai rùng người Đông-hán,
Tài hai đấng Nữ-vương.
Cung đeo thay xuyến ngọc,
Gươm giắt thế xoa vàng
Giúp nước em ra sức,
Thù nhà chị trả gan.
Ba năm gây nghiệp chúa,
Nghìn thuở rạng đài-gương.

Lời bàt — Như khi nào cô-nương có thơ trả lời cho tôi, xin gởi cho tiệm-nữ là Madame Bửu-Du, Ng-khoa-Diệu-Nhơn, giáo-học trường Đồng khánh ở Huế.

Đạm-Phương nữ sử.

Hoàng-thượng tại Đại-pháp

Ngày 6 Août

Ngày 6 Août này thì Hoàng-thượng sẽ khởi-hành tự Paris Trước nhất Ngài sẽ ngự đi Lyon. Ngài ngự ở đó hai ngày. Ngài sẽ ngự coi viện bảy các đồ tư lụa. Đoạn, Ngài sẽ ngự đi Marseille xem cuộc Đấu-xảo Thuộc-địa. Đến ngày 11 Août Ngài sẽ ngự xuống tàu *Angers*.

Bảo-tồn Khổng-học

DỊCH SÁCH LUẬN-NGỮ

Loại thứ V

Nói về lễ-nhạc

(Tiếp theo)

137. Tử viết : Hạ lễ ngô năng ngôn chi ; Kỷ bất túc trung dã. Ân lễ ngô năng ngôn chi ; Tống bất túc trung dã. Văn hiến bất túc dã ; tức tắc ngô năng trung chi hỉ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Bát-dật tờ 6).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử nói : Lễ nhà Hạ ta có thể nói được, mà nước Kỷ là con cháu nhà Hạ không còn có gì đủ chứng lời ta. Lễ nhà Ân ta có thể nói được, mà nước Tống là con cháu nhà Ân không còn có gì đủ chứng lời ta. Vì sách ở cùng đi-hiền không đủ, nên không lấy gì làm chứng được ; nếu đủ thì ta lấy đó mà làm chứng được, chẳng là tốt lắm ru ?

138. Tử viết : Đế tự ký quán nhi vãng giả, ngô bất dục quan chi hỉ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Bát-dật tờ 6).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Nước Lỗ tế Đế (tế Đế là tế ông sinh ra ông Thủy tổ, một lễ tế lớn của ngôi Thiên-tử, chư hầu đều không được làm) đã là phi lễ, mà trong khi tế từ lúc đã rót rượu trở đi, lại càng trễ-nải bất kính lắm, ta không còn muốn xem nữa.

139. Hoặc vấn Đế chi thuyết. Tử viết : Bất tri dã ; tri kỳ thuyết giả chi ư thiên-hạ dã, kỳ như thì chư tư hồ. Chỉ kỳ chưởng.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Bát-dật tờ 6).

DỊCH NGHĨA — Có người hỏi lễ tế Đế là thế nào ? Đức Khổng-tử đáp rằng : Tôi không biết ; nếu biết được nghĩa tế Đế, thì rõ hết sự lý, suy ra tri thiên hạ cũng như trông ở đây này. Ngài nói rồi chỉ vào bàn tay, ý bảo mình bạch để thấy cũng như vậy. (Nước Lỗ tế Đế là tiếm lễ. Ngài nói ra thì rõ lỗi vua, nên trả lời không biết).

140. Tế như tại. Tế thần như thần tại.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Bát-dật tờ 6).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử tế tiên-tổ thì tưởng như tiên-tổ ngồi ở trên ; tế các vị thần khác thì cũng tưởng như các vị thần ngồi ở trên lòng ngài thành-kính như thế.

141. Tử viết : Ngô bất dự tế như bất tế.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Bát-dật tờ 6).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Ta hoặc có khi nhân việc gì mà không được dự vào tế, thì trong bung vẫn áy-náy như là chưa tế.

142. Tử viết : Chu giám ư nhị đại, úc úc hồ văn tai. Ngô tòng Chu.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Bát-dật tờ 7).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Nhà Chu xem lễ của nhà Hạ nhà Ân hai đời trước, mà chỏ thêm chỏ bớt, lễ văn rờ rỡ thịnh lắm thay ! Ta quyết theo lễ nhà Chu.

143. Tử vấn Thái-miếu, mỗi sự vấn. Hoặc viết : Thục vị Trâu nhân chi tử tri lễ hồ ? Nhập Thái-miếu, mỗi sự vấn. Tử văn chi viết : Thị lễ dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Bát-dật tờ 7).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử vào trong nhà Thái-miếu nước Lỗ, thấy mỗi sự gì cũng hỏi người ta. Có kẻ cười rằng : Ai bảo con người ấp Trâu biết lễ ; (Đức Khổng-tử là con ông Thúc-lương-Ngột làm quan ấp Trâu) vào trong nhà Thái-miếu mà mỗi việc mỗi hỏi, người biết lễ như thế ư ? Ngài nghe nói, bảo rằng : Lễ chủ kính ; bởi lòng kính cẩn mà mỗi việc mỗi hỏi, thế tức là lễ vậy,

(*Còn nữa*) D. B. T.

NHÀN ĐÀM

Truyện kiều 60 năm

Ông Hội thuộc kiểu như cháo
Một hôm bà Hội bảo đùa rằng :
Ông thuộc lòng thế tôi đố ông kể
được truyện kiều 60 năm. Biết được
tôi cho là giỏi. — Ông không kể
được ông phải chịu 2 tát
Ông nhận lời, ngồi nghĩ.
Tám mươi trống canh, vò đầu vò
tai lim dim mãi mà không nghĩ ra, đành
chịu.
— Ông mày chịu chưa ?
— Chịu rồi.
Tôi kể cho ông nghe, đọc đến đâu
ông đếm đến đấy, xem có đủ 60 năm
không nhé :
— « Từ con lưu lạc quê người.
— « Bèo trôi sóng vỗ chốc mười lăm [năm.
— « Mười lăm năm bấy nhiêu lâu
— « Làm gương cho khách hồng
quần thử soi.
— « Những là rày ước mai ao.
— « Mười lăm năm hãy biết bao
nhiêu tình.
— « Những từ sau ngó đào tơ,
— « Mười lăm năm mới bây giờ là [đây.
— « Ông mày đếm có đủ 60 lắm
không ? Mau chia mà ra mà chịu tát.

Sơn-phương Ng-huy-Quán.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 4 Août này, giá bạc ở hòe Nhà nước định là 6 f. 85.

Tàu tạ. — Ngày 4 Août 1922 thì tàu *Linois* sẽ khởi hành ở Saigon đi Haiphong.

Quan Toàn-quyền Baudoin tới Saigon. — Như lời bản báo đã đăng hôm qua, chiếc tàu *Chambord* có quan Toàn-quyền Baudoin đi đã tới Saigon ngày 2 Août lúc 10 giờ 30

Các quan văn võ ra tận bến tàu đón ngài thì có quan Thống-đốc Nam-kỳ, quan nguyên soái thống-binh Nam-kỳ, quan thủy-quân đô đốc, ông hội trưởng phòng Thương-mại, quan chánh Hội-đồng thành phố Saigon, quan Đồng lý phủ Thống đốc Nam-kỳ cùng các thân-bảo Tây Nam đông lắm.

Quan Toàn-quyền cùng với quan thống-đốc Nam-kỳ đều đi xe đi thẳng về phủ Toàn-quyền đường Norodom.

Thượng Hội-đồng thuộc-địa. — Trong khi quan Toàn-quyền Long dự-định lập một Thượng Hội-đồng tư-vấn Đông-Pháp thì có mấy ông nghị-viên Pháp cũng muốn dự-thảo một điều luật đặt cho các thuộc-địa một Thượng-Hội-đồng thuộc-địa (Haut conseil colonial) các ông nghị viên ấy là MM. Boussenot, Bluysen, Ternlinger, Petit, Barthélemy, Diagne Outrey.

Về phần Đông pháp ta thì số hội viên có 36 ông mà trong số ấy thì 12 người dân bản-xứ.

Về phần người Pháp, thì cứ từ 21 tuổi trở lên ai đã ở tại thuộc-địa được hơn 6 tháng là được dự bầu.

Về phần bản xứ thì phải từ 25 tuổi trở lên, ở tại thuộc-địa ít ra cũng được hai năm.

Người bản xứ muốn được quyền ứng bầu thì phải có lên trong sổ dự-bầu trong sổ thuế môn bài hay là thuế thổ-trạch.

Cái điều-luật của mấy ông nghị-viên Pháp dự định, thì tôm lược lại như trên ấy Nếu sau này luật lệ được Nghị-viện chuẩn y thì bản quán sẽ dịch đăng cả.

Hội-đồng bảo-hộ. — Hội-đồng bảo-hộ Bắc-kỳ đã họp tại Hanoi sáng chiều thứ tư 2 Août, có quan Thống-sứ Monguillot làm chủ tọa, để bàn những việc sau nầy :

Đơn xin chống án của những người bị Hội-đồng đề-hình kết án phạt ngày 23 Juin 1922.

Tờ dự-thảo nghị-định cho phép trích ở kho dự bị lấy 10.287 p. để trả tiền mua những nhà của trại binh ở Lao-kay.

Việc M. Rouet xin khẩn đồn-điền ở Phú-thọ.

Việc bãi tờ hợp-đồng của M. Anyêng bán vải số để buộc thuốc trong các nhà-thương ở Bắc-kỳ.

Gia thêm hạn cho tờ hợp-đồng của M. Sauvage về việc trưng tàu chở thư đi các đường thủy.

Sửa đổi lại nghị-định ngày 28 vril 1921 cho phép công-tí mấy sợi lấy [illegible]

Xét đơn của M. Ng-v-Tư là phó-quản. M. Hồ-đình-Lạc đội khán-hộ, M. Ng-v-Thường, đội pháo-thủ, M. Bùi-văn-Thìn đội khố đỏ xin nhập tịch dân Pháp

Họp các làng Phong, làng Đ3, làng Nguyên ở tỉnh Ninh-bình thành một xã gọi là xã Làng-phong, vân vân.

Trường Thương-mại. M. Warty Pierre Jules quan phó cai-trị hạng nhất có bằng tốt nghiệp các trường Cao-đẳng Thương-mại bên Pháp thì nay tạm cử làm đốc học trường Thương mại Hanoi kể từ ngày 1er Août 1922.

Du học trở về. — M. Thân-trọng-Hậu là lệnh lang quan Thượng Thân-trọng-Huề du học tại Pháp thì ngày 28 Juillet đã xuống tàu *Angkor* trở về nước nhà.

Các phái viên Cao miên đi đấu xảo Marseille — Sáng hôm qua quan quyền Toàn-quyền có thết tiệc các viên đại biểu Cao miên đi dự cuộc đấu xảo Marseille.

Thứ hai này có rước đèn. — Đến tối thứ hai 7 Août này, có rước đèn, họp tại tòa Đốc-lý và đi qua những đường sau nầy :

Đường Dominé, Amiral Courbert, France, Général Galliéni Laubarède, Bobillot, Paul-Bert, hàng Trống, hàng Hòm, hàng Nón, Đường Thành, Bichot Maréchal Joffre.

Một giải thưởng văn — Các báo làng văn muốn biết thể-lệ thế nào, xin xem ở trang thứ ba. Bản-quán đăng riêng ra một mục là để tiện các nhà đọc báo có thể cắt mà gởi cho các bạn làng văn được.

Ái tín. — Bản quán được tin buồn rằng bà Lê-đình-Khoa là nội-tướng ông Lê-đình-Khoa kế toán tại nhà Đông pháp ngân-hàng, con gái quan Lê-trung-Ngọc, thượng thẩm viện Tổng đốc, tạ thế hồi trưa hôm nay.

Bản-quán có lời chia buồn với quan Thượng Lê và quí phu-nhân cùng ông Lê-đình-Khoa và quý quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau đớn mà kính-cáo cùng các cụ, các ông, các bà biết cho rằng, nội-nhân, thân-mẫu, tiện-nữ, bào-tỷ và cô-mẫu chúng tôi là :

Bà LÊ-ĐÌNH-KHOA

mệnh chung tại Hanoi, ngỡ Nam-ngư, số nhà 21, phố trưa hôm 4 Août nầy, hưởng thọ 39 tuổi.

Chúng tôi định đến hồi 4 giờ chiều ngày mai 5 Août thì cất đám, làm lễ tại nhà Thờ chính Hanoi

Quan-phu : M. Lê-đình-Khoa
Ai-tử : M. Lê-đình-Thi
Mel « Lê thị-Sơn
Melle Lê-thị-Đoài
Thân-mẫu : Mme Lê-trung-Ngọc
Thân-phụ : M. Lê-trung-Ngọc
tổng-đốc tòa Thượng-thẩm Hanoi.
Bào-đệ : M. Lê-trung-Châu và vợ con.
M. Lê-trung-Vàng
Tế-huynh : M. Lưu-thế-Vân. và các con.
Biệt : M. Lê-đình-Thành và các con.
M. Lê-đình-Tĩnh và các con.

Ngài nào không nhận được giấy cáo-phó, xin coi tôi kính cáo này cũng như giấy cáo phó.

Trường Sư-phạm. — Quan đốc-học trường Sư-phạm (Ecole Normale d'instituteurs) bá cáo cho các học-sinh biết rằng hạn tuổi thi vào học-trường Sư-phạm không được quá 18 tuổi, còn từ 13 tuổi, ai có bằng Pháp-Việt (certificat d'études primaires) đều được đến ứng thi cả.

Đổi tên. — M. Ng.-văn-Thiện hậu tuyển trí huyện quản làng Hậu-xá, tổng Phương đình, phủ Ứng-hòa Hà-đông) được phép đổi tên là Ng-khánh-Bắc.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Tin nước lên xuống

Triền sông Hồng-hà

	3 Août hồi 6 giờ	4 Août hồi 6 giờ
Lao-kay . .	80.21	79.81
Yên-bay . .	28 90	28.90
Viétri . . .	13.76	13.72
Hanoi . . .	9 35	9.41
Vạn-yên . .	9.95	9 20
Hòa-bình . .	7.00	6.60
Tuyên-quang.	6 40	»
Phủ Đoan . .	21.64	21.08
Phủ Yên-bình	2.35	1.75

Triền sông Thái-bình

	3 Août hồi 6 giờ	4 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên .	19.33	19.20
Lẫm	3.50	3.50
Pal Lạng-thuong	3.10	2.98
Đáp-cầu . .	3,20	3.08
Phả-lại . . .	2.00	2.00

N° 80

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

... Bởi vậy mà cái mỉm cười nó là cái đặc-ân cần các có thiếu-nữ, cũng chưa bỏ xuất hiện ra trên mặt công-chúa ; mà nếu có khi nào công-chúa ngước mắt lên, thì lại nhìn hai nhà nghị-viên chăng chọc, khiến cho cái cách lịch thiệp của hai người xưa nay vẫn bạo dạn mà cũng phải hóa ra như rỏ lạy mà rụt rè e sợ. Tuy vậy cái thuyền vẫn đi, những tay ca nhặc càng đàn hát vang lừng, các triều-thần càng tán riết đến bết hơi khẩn cổ. Về cuộc đi chơi dường như công-chúa lấy làm buồn chán, bỗng lắc đầu ra ý nóng thật mà rằng :

— Thôi, thế này là đủ rồi, ta về đi thôi, các ông.

Bác-kinh-gam nói :

— Tâu Lệnh-bà, chúng tôi không thể làm được cho Lệnh-bà lấy cuộc chơi thuyền này làm vui, chúng tôi thật lấy làm khổ tâm lắm

An-ri-ét công-chúa đáp :

— Thái-hậu chờ thiếp trong cung, về thiếp xin thì thật với các ông rằng thiếp lấy làm chán lắm.

Công-chúa vừa nói câu độc-địa ấy, lại vừa đưa mắt cố giải khuây cho hai chàng nièm-thiếu ; hai người đương như thấy cái cách ngay thẳng ấy mà phải thảm gan tím ruột. Cái nhìn có công hiện ngay, hai cái mặt liền nở nang vui-sướng ; nhưng công-chúa dường như nghĩ rằng đã cho những kẻ phàm nhân được nhiều quá đi rồi, công chúa liền quay lưng lại mà có ý nghĩ ngợi điều gì, thật không có can dự gì đến hai người cả. *Bác-kinh-gam* thức giận cần mới, vì quốc-công thật lòng say đắm *An-ri-ét* công-chúa, vì thế điều gì cũng chấp nê hết thảy. *Lô-xích-tê* cũng cần mới : nhưng cũng vốn là người bao giờ trí cũng để nên được lòng, mà lần mới chẳng qua là vì muốn cố giẫu một tiếng cười vang lên thôi đó.

Công chúa không nhìn hai nhà quí phái nữa, quay mặt nhìn trên bãi cỏ xanh rì có điểm nhiều hoa đỏ. Nàng nhác thấy *Ba-ry* và *Bội-la-nhan* ở phía xa, bèn hỏi :

— Kia, có ai ở đàng kia đi lại ?

Hai chàng niên-thiếu liền quay mặt lại nhanh như chớp. *Bác-kinh-gam* nói :

— *Ba-ry* ! Chỉ có *Ba-ry* ?

Lô-xích-tê rằng :

Xin lỗi quốc-công, ngu ba trông thấy có một người nữa thì phải.

Công-chúa dường như đau đớn mà rằng :

— Trước hết phải ; sau, dám hỏi quốc-công, chẳng hay những tiếng « Chỉ có *Ba-ry* » là nghĩa làm sao ?

Bác kinh-gam động lòng, trả lời rằng :

— Bởi vì, tâu Lệnh-bà, bởi vì *Ba-ry* trung nghĩa. *Ba-ry* đi rong, *Ba-ry* là người có từ xưa, tưởng không có việc gì quan-trọng cả.

— Quận-công lầm đó : *Ba-ry*, *Ba-ry* đi rong, như lời quận công nói đó, vẫn chỉ vì nhà thiếp mà đi rong, mà thiếp trông thấy người già cả ấy xưa nay vẫn lấy làm vui dạ.

An-ri-ét công-chúa cứ theo cái cách lên dân của những dân-bà đẹp, mà nhất là những dân-bà hay làm dáng ; trước công-chúa còn là nhẹ tinh, sau làm ra ý mất lòng ; người trai mê gái tất phải chịu cái cơn nhọc tinh. kẻ triều-thần thấy người trên mất lòng tất phải cái dấu, *Bác-kinh-gam* quận-công chỉ cái rạp xưởng mà không trả lời. *Lô-xích-tê* cũng cái đầu mà thưa rằng :

— *Ba-ry* quả là biền-biệu cho những kẻ tôi-tớ có nghĩa ; nhưng tâu Lệnh-bà, lão không còn trẻ nữa, mà chúng tôi đây chỉ trông thấy những sự vui mới được tươi cười. Một ông già phỏng có vui lắm hay chăng ?

An-ri-ét công-chúa nói gắt rằng :

— Thôi đi nhé, câu chuyện ấy làm trái lòng ta.

Rồi dường như công-chúa nói một mình rằng :

— Quả là một điều kỳ quái, sao mà những bạn anh ta lại bạc đãi tôi-tớ của anh ta làm vậy !

Rồi nói to lên rằng :

— Lão *Ba-ry* kia, nghe như muốn nói gì với ta thì phải. *Lô-xích-tê* công, phiền ngài bảo ghé thuyền vào bờ.

Lô-xích-tê vội vàng nhắc lại cái lệnh của công chúa truyền. Một phút nữa thuyền đã ghé vào bờ. *Bác-kinh-gam* tuy đứng gần hơn cũng sẵn lòng giơ cánh tay ra, đỡ công-chúa, nhưng công-chúa lại chạy ra khoác tay *Lô-xích-tê* mà rằng :

— Ta lên bờ đi thôi.

Bấy giờ *Lô-xích-tê* không cần giấu nỗi sự kiêu-căng lộ ra ngoài mặt, làm cho lòng *Bác*-quận-công như bị nghẹn cổ họng. *Lô-xích-tê* đắt công-chúa đi trên cái cầu nhỏ bọn thầy thì đã bắc từ dưới thuyền rồng lên trên bãi cỏ. *Lô-xích-tê* hỏi :

— Chẳng hay Lệnh-bà muốn đi đâu ?

— Tôn-ông cứng thấy đó, thiếp lại với lão *Ba ry* đi rong kia, như lời *Bác kinh-gam* công đã nói, lão đã khóc những nỗi khốn cùng của nhà thiếp đó.

Lô-xích-tê nói :

— Ôi ! Trời ôi ! ngày nay lệnh bà mới buồn sao tâu lệnh bà. Quả chúng tôi có lẽ khác nhau mấy lên xuống ngốc vậy

Bác-kinh-gam nói không rằng :

— Tôn-ông nói câu ấy cho một mình Tôn-ông ; còn tôi đây, tôi bị lệnh bà ghét mặt, nên không còn ra cái gì nữa hết.

Cả *Lô-xích-tê* lẫn công-chúa, không ai trả lời cả ; chỉ thấy công-chúa lôi *Lô-xích-tê* công mà đi rảo bước hơn. *Bác* quận-công đứng lại sau, nhận lạc chỉ có một mình mình, đưa khăn tay lên miệng mà nhẹ rất mạnh, làm cho cái khăn lụa mỏng chỉ bị ba miếng cần để rất ra từng mảnh. Công-chúa thỏ-thẻ gọi rằng :

Ba-ry ! *Ba-ry* người hỡi ! lại đây này, ta thấy người muốn tìm ta, ta gọi ở đây.

Lô-xích-tê có lòng tốt muốn giúp cho bọn còn ở sau theo không kịp bèn thưa với công-chúa rằng :

— A ! Tâu lệnh-bà, nếu *Ba-ry* không trông thấy lệnh-bà, thì người cũng đi với lão cũng đã dắt nổi lão rồi, vì người ấy mất như đồ lớn, quả là một cây đèn lồ hai ngọn vậy.

Công-chúa nói tiếp rằng :

Cây đèn chiếu sáng cho một bộ mặt anh hùng đẹp và khỏe mạnh.

Công-chúa nói vậy là ý muốn khóng cho nói lỏi thỏi gì nữa. *Lô-xích-tê* đành phải nghiêng mình. Công-chúa dai như một người đàn-bà chắc đã không còn ai trái ý, mà nói nữa rằng :

— Thật là một bộ mặt anh-dũng của nhà binh linh, chỉ bên *Pháp* quốc mới có mà thôi.

Lô-xích-tê và *Bác-kinh-gam* giương mắt nhìn nhau, dường như muốn hỏi lẫn nhau rằng :

— Chẳng biết nàng làm sao thế vậy ?

An ri ét công-chúa nói :

Bác-kinh-gam công thử ra xem *Ba ry* muốn gì : đi.

Chàng thiếu-niên coi cái lệnh ấy như một cái độc-ấn, lại có can đảm mà chống đến trước *Ba-ry*. *Ba-ry* đi trước, vẫn có *Bội-la-nhan* theo sau, cứ từ từ mà đi đến phía nầy ...

(*Còn nữa*)



ĐỒNG-HỒ
VỎ KÊN
BẢO HÀNH 1 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có cả vòng đeo tay bằng giá rất đẹp
Mặt pet bằng cả chất đá quang, đi dưới nước bao lâu cũng được
Giá . . . . . 5 $ 75
Bán ở hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert. — HANOI
2009

HỎI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quán mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã khỏng chữa chút nào cả, nay hỏi những người phải đau khi quán đi kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỏi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bịnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bịnh phổ thông, vì bịnh ấy là một bịnh truyền tế nhuyễn lên. Nghĩa là ai có bịnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các ngài có biết không ? Nên có bịnh mà không chữa đi, thì trong bề mặt, hoặc lâu năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bịnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bịnh lao mà có sinh sản ra con cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nên các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì nên chữa bịnh đi mới được.

Vậy tôi viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTES số 54 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sang và chiều trước khi ăn cơm, tai uống một thìa xúp, uống một lọ, thì ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 f. 00
Bộ từ 1$90 đến 2$60 (tùy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu (SIROP N)
Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. 4f. 45
Bộ 0$70 đến 0$80
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Bộ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ 11f. 50
Bộ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HEMOGLOBINE BYLA
Thuốc tinh-tuyệt bổ huyết
Một lọ 11f. 40
Bộ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sổ-mũi, nhức đầu, cảm cúm, bệnh cúm rất mau, nay thường nay hai người hắt là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.
Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc nầy rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.
Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng dùa thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.
Bào chế MONTÉS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

華 PAO-VA 寶
號八廿牌門街瀋行內河京東



Làm và bán đủ các đồ vàng bạc, như : vòng, xuyến, hoa, hột, khuyên, nhẫn, v. v.....
Bán các đồ ngọc và hạt châu rất qui ở bên Tàu tài sang, đồ sứ, đồ cổ, đồng hồ, nhơn-kính, v. v.....
Làm thực tốt — Giá phải chăng
Xin Quí-khách chiếu cố đến : ở
Phố hàng Bồ, số 28 — Hanoi
2033

Cổ động về cuộc công thải. — Tờ nghị định ngày 31 Juillet thưởng cho M. Lương-hữu-Nhân hàm tăng cửu-phẩm văn giai (9 2) thì nay bãi đi mà đổi lại như sau nầy :

M. Lương-hữu-Nhân tổng sự tại nhà báo *Eveil Economique*, quán làng Lanh-trì, tổng Mộc-hoàn, huyện Duy-tiên (Hà-nam) được cấp chức thưởng hàm Hàn-lâm viện đãi chiếu (9 2) vì đã có công cổ động cho cuộc công thải Đông-pháp.

Bán một cái nhà tây lớn, có cả những đồ dùng, số 174 ở phố Bờ-sông. Ai muốn mua xin đến hỏi tại phố Đồ-hữu-Vị, số 15 bis, Hanoi.
2201

Việc hỏa - tai ở chợ Đuổi. — Số tiền của các nhà tử-thiện đã gửi đến :

Số thứ hai mươi :

M. Đỗ-Uông, thầy thuốc ở tỉnh Phú-thọ .	2p.00
Số tiền đã nhận từ trước. .	1.017 p 17
Tổng-cộng. . . .	1 019p.17

***

Sáng hôm nay bản-quán có tiếp được thư của mấy nhà từ thiện tỏ ý muốn đặt một cuộc diễn-kịch để lấy tiền giúp các nhà bị nạn hỏa-tai ở chợ Đuổi. Việc ấy cũng là một việc rất hay mà chính là bản-quán đã nói trước tiên ngay từ khi mới xảy ra cái nạn hỏa-tai nầy. Song bản-quán xin có lời để các ngài hảo tâm bằng-lòng sẵn biết rằng nếu các ngài có muốn đem tâm vào việc từ-thiện nầy, thì xin các ngài nên thực-hành ngay, chớ để chậm trễ. Các ngài đã hứa rằng làm mà lại để chậm trễ ngày nào, thì hội-đồng coi việc phân-phát số tiền cứu-trợ lại phải hoãn việc phân-phát ngày ấy, vì hội-đồng có biết rõ số tiền quyên được nhất-định là bao nhiêu, thì mới có thể tính số tiền trợ cấp cho từng nhà bị nạn được ; chứ nếu khi đã phân-phát xong số tiền trợ-cấp cho các nhà bị nạn rồi, mà lại tiếp được tiền gửi đến nữa thì rất là khó xử.

Vả, trong kỳ hội-nghị buổi chiều hôm qua, hội-đồng phân-phát số tiền cứu trợ đã định rằng các báo quán chỉ nhận số tiền quyên đến hồi 6 giờ chiều hôm thứ hai 7 Août nầy nữa là cùng, những số tiền gửi đến sau ngày ấy thì các báo-quán sẽ không nhận nữa.

Vậy xin cô lời để các ngài biết.

Hội Hữu-ái của các viên chức sở kiểm-sát Tài-chính. Các viên chức Annam tòng sự tại sở kiểm-sát Tài-chính Hanoi vừa mới lập nên một hội Hữu-ái cũng như các sở, chức các sở khác. Điều lệ của hội, quan Thống-sứ vừa ký nghị-định cho thi-hành.

Ái-tình của thầy đội. — Một con nụ của nhà nào đi gánh nước về, tối hôm qua bỏ gói qua phố hàng Bông gặp ngay một thầy đội-xếp quá yêu mới tỏm lòi đã muốn thỏa thích ngay cái bàn tay phải. Ả kia không thuận, trả lời thô bỉ, thì thầy đội ra oai lấy ngay cái bàn tay ban nãy mà in lên hai má của ả đến nỗi đỏ nhàu mê ra. Thầy đội thấy vậy liền quay sang phố khác.

H. lai cảo

Tòa Thượng thẩm. — Hôm qua tòa Thượng-thẩm xử những việc sau nầy :

Ăn cướp. — Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt tên Ng-v-Tác 10 năm khổ sai, tên Ng-v-Tỉnh tức Bếp Thạch, Lê-v-Bình tức Bé Bình, Lê-khắc-Khoan, Ng-đắc Ba tức khán Ba, mỗi tên 5 năm khổ sai về tội ăn cướp nhà một người đàn bà và đánh người ấy gẫy một cánh tay. Tòa Thượng thẩm y án.

Cướp đường. — Một hôm lúc xám xẩm tối tên Ng-v-Trung cùng mấy đứa côn đồ nữa gặp một người buôn bán theo mãi đến chỗ vắng bắt lấy đánh và trói lại để bóc lột. Song vẫn làng sở tại nghe thấy tiếng kêu thoảy đến nơi ngay được tên Trung. Tòa Nam-án tỉnh Sơn-tây phạt tên Trung 5 năm khổ sai và phải đi phát vãng. Tòa Thượng-thẩm y án phạt khổ sai, song không bắt đi phát vãng nhưng bắt hạn khổ sai phải quản thêm 5 năm.

Đánh phá-lý. — Tòa Nam-án tỉnh Vĩnh-yên phạt tên Dương-v-Trạng 15 ngày tù về tội cầm gạch đánh một người phó-lý bị thương. Tòa Thượng thẩm y án.

Án bỏ đi không xét. — Tòa Thượng-thẩm bỏ không xét cái án tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Ng-văn-Dương tức Tiến, Ng-v-Trí và Đinh-quang-Xuân mỗi tên 3 tháng tù về tội ăn trộm bè và bắt phải bồi 2 p 25 cho người bị mất trộm, vì đề quá hạn rồi mới chống án.

Lừa đảo. — Tòa Nam-án tỉnh Kiến-an phạt tên Phạm-đình-Ban 15 ngày tù về tội lừa đảo và bắt phải bồi trả 40 đồng cho người bị lừa. Tòa Thượng thẩm y án.

Đánh sóc-đĩa — Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Đặng-đình-Bách 1 tháng tù về tội gá sóc đĩa và tên Đặng-đình-Nhương 2 tháng tù. Đặng-đ-Chương, Lê-như-Huỳnh mỗi tên 5 ngày tù về tội đánh sóc-đĩa. Tòa Thượng-thẩm y án.

Đánh người. — Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình thu tên Đỗ-nguyên-Sô và Đỗ-v Xoan của việc đánh người bị thương, vì xét không đủ chứng cớ. Bên nguyên chống án, song tòa Thượng-thẩm xét lại cũng y án thu.

Lừa người lấy của. — Tòa Nam-án tỉnh Yên-bay phạt tên Đặng-văn-Hiền, Cung-văn-Hợp, Đặng-v-Liên và Lý-văn-An tức Đáp Thạch mỗi tên 2 tháng tù về tội lừa người lấy của. Tòa Thượng-thẩm tăng tội tên Liên lên 4 tháng và ba tên khác mỗi tên lên 4 tháng tù.

Lên đồng chữa bệnh. — Nguyên một người có một cái nhọt đau lắm, chữa mãi không khỏi. Một hôm sẩm sửa lễ nghi kêu thánh lên chữa. Tên Ng-văn-Bằng ngồi đồng mà tên Ng-văn-Biều hộ giá. Tên Bằng lấy dao làm phù phép rồi sai tên Biều cầm lấy trích nhọt thế nào đến nỗi bệnh nhân lại càng đau thêm rồi chết mất. Tòa Nam án tỉnh Bắc-giang phạt tên Bằng 20 đồng, tên Biều 16 đồng và bắt cả hai tên phải bồi 50 đồng cho nhà sư-cô. Tòa Thượng-thẩm y án.

Danh-dự bội tinh (Tiếp theo)

Bội tinh bạc hạng nhất

MM. Dương-văn-Trí kỳ về ; Huỳnh-v-Thanh, cai lục lộ ; Ngô-bá Vang, thư-ký lục lộ ; Lê v Chiếu, quản khố xanh ở Lạng-sơn ; Võ-văn Dao, ký-lục ở Bắc-kạn ; Dương-v Tòng Sung quan Nhì ở Yên-bay ; Ngu-Lễ, hữu-Vanh đ. Chi loong-toong ở Bắc-ninh ; Lê-Năng, thư-ký ở Haiphong ; Lê-v-Phương thư-ký lục-lộ ; Lê-đức Duy dit Dai, thư-ký ở Bắc ký ; Trần-đăng Can, cai Hòa-xa ; Ng đình-Phanh, thư-ký hiệu Poinsard et Veyret ở Hanoi ; Đặng-đình-Huệ, coi đồ đạc của tòa Bốc-lý Tourane ; Phan-xuân-Dương giáo-học ở Huế ; Trần-văn-Sắt dit Hòa, Trần-nhất-Thanh, Huỳnh-văn-Dung, thư-ký các tòa Sứ Trung-ký ; Tôn-thất-Tế, Tuần-vũ Khánh-hòa ; Trịnh đình-Thân, Trihuyện Tuy-phong ; Ng-phan Tảo ký-lục Trung-kỳ ; Phạm La, thư-ký Á-lao ; Trịnh-đình-Bôn, thư-ký số Bình-lương ; Ng-văn-Phú cai làm bánh Đáp-cầu ; Lê Mão, thư-ký kho ở quan binh Hanoi ; Đặng-v-Thung, lính ; Phạm-cao-Nhã, cai pháo-thủ ở Hanoi ; Ng v-Ninh, nhu bếp ở nhà thương Quảng-yên ;

Bội-tinh bạc hạng nhì

MM Phạm-v-Quế, loong-toong phủ Toàn-quyền ; Đinh-văn-Giục, Lưu-trọc-Quang, làm công tại phủ Toàn-quyền ; Phạm-v-Lương, coi đồ đạc ở Tuyên-quang ; Đinh viết-Sang, cai khố-xanh tại Thượng-hải ; Bùi-tri-Nhân, làm công tại phủ Toàn-quyền ; Bùi-quang-Thanh, loong-toong sở Tài-chính ; Ng-v-Nhân, Lâm-v-Hoành, Ng-v-Chanh, Huỳnh-v-Vưng, Lê-văn-Thôi, Ng v-Tô, Trần-v-Thịnh, Trần-phước Phan, Trần-v-Kỷ, Ng-v Yên, Trần-v-Cai, Ng-văn-Trang, Hoàng-đình-Than, Ng-xuân-Chi, Ng-thế-Chung, Ng-đa-Hiền, Hoàng-văn-Vi, Ng-v-Thịnh, thư-ký Thương-chính ; Đinh-v-Liên, Ng v-Láp, Tôn-thất-Tanh, đội Tuương chính ; *(còn nữa)*

Gởi bạc nên cẩn-thận. — Có nhiều ngài gửi tiền mua sách, của bản quán, không chịu mua mandat, cứ bỏ giấy bạc vào trong phong-bì, thì dụ như bộ « *Song-phượng kỳ duyên* » in lần thứ hai nầy, giá 0 p. 80 và tiền cước 0 p. 20 thì nhiều ngài thường hay gộp lẫn một đồng bạc giấy vào trong thư. Đó là một sự dễ mất, mà có mất nhiều khi bản-quán cũng không biết. Vậy từ nay xin các ngài cứ mua mandat mà gởi, cho được cẩn-thận.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc cướp ở Thượng lý. — Mười tám tên can phạm vào việc cướp nhà bà kỳ Tâm ở Thượng-lý đêm 23 Avril mà bản-báo đã đăng trước thì nay đã đem xử tại tòa Nam-án như sau nầy :

Tên Tiền, tên Thạc, tên Dương, Phán, Cương mỗi tên phải 5 năm tội đồ và 10 năm quản thúc.

Tên Hán, Lịch, Vương, Nho, Tức, mỗi tên phải 2 năm tù và 2 năm quản thúc.

Tên Ích, Lễ, Chấp mỗi tên 1 năm tù và 5 năm quản thúc.

Tên Đoan phải xử vắng mặt 5 năm tội đồ 10 năm quản thúc.

Bảy nhiêu đứa đều phải bồi thường cho khỏ-chủ 1000 đồng.

Chết đuối — Chú Lay-Koản là ba toong tàu *Kam-Wo* đến trình Cảm rằng trong khi tàu ấy ở Hanoi chạy Haiphong, có một người hành khách Annam ngã xuống sông chết. Họ có cho tìm, nhưng không vớt được. Không biết cần cước người ấy thế nào.

Sáng thứ tư, hồi 10 giờ, một đứa chăn trâu tên là Ng-văn Lâm cưỡi trâu lội qua sông thì ngã xuống nước ở phía trên cầu xe hỏa độ 100 thước. Một lúc sau mới vớt được xác.

LỤC-NAM

Mandat của ai ? — Bản-quán lại tiếp được cái ngân phiếu (mandat) số 102693 bạc là 10 p. 00 mà không có thư, mà cũng không đề tên ai gửi cả. Cái ngân phiếu ấy mua ngày 2 Août 1922 tại nhà Bưu-chính ở Lục-nam.

Đã nhiều lần bản quán kính cáo trên báo chương rằng : xin các ngài có gửi thơ hoặc mandat thì xin các ngài gởi theo cái bande quấn báo, hoặc để qui tính phương danh rõ ràng và xin đừng ký thảo.

Vậy xin ngài nào có cái ngân phiếu ấy gởi về mua báo hoặc mua các thứ truyện, viết thư về ngay cho bản quán.

BẮC-GIANG

Chiến thứ bội tinh. — Ngày 27 Juillet vừa rồi Bình-bộ bên Pháp đã gởi chiếc *Chiến thứ bội-tinh (Croix de guerre)* sang để thưởng cho quan huyện Việt-Yên Nguyễn-xuân-Hoàng, vì ngài đã có công trong việc quân-thứ tại Bình-liêu năm trước.

Nguyên năm 1918 khi có toán giặc Tàu quấy rối bờ-cõi ta ở mặt Bình-liêu thì ngài đem một toán lính đồng cùng các quan binh Đại Pháp đi đuổi đánh giặc Tầu, lập được nhiều công-trạng, thế thì ngày nay được thưởng Chiến thứ bội-tinh, thật là xứng-đáng. Quan huyện Nghiêm-xuân-Hoàng từ thuở nhỏ vốn thích nghề võ-công, khi đầu bút đi làm quan, trong mười mấy năm trời, phần nhiều ở các mặt thượng-du, về việc đẹp giặc đã nên một tay lịch-duyệt. Nay nhân việc đi đẹp giặc lần nầy mà được thưởng Chiến thứ bội-tinh nầy thì thiết tưởng cái « bổ thì sơ tâm » của ngài cũng hơi được thỏa-mãn đôi chút vậy.

Và trong quan trường ta mà được thưởng Chiến-thứ bội-tinh, thật cũng là một phần thưởng hiếm có Bắc-quán có lời mừng quan huyện Nghiêm-xuân-Hoàng.

PHÓ-LÝ

Trộm ở đâu về? Cách mấy bữa đây, làng Bảo-châu hai nhà mất trộm, nhà thì mất đồng-hồ và quần áo, nhà thì mất đồ đạc và mâm nồi.

Người ta nói có kẻ giật bọm ở đâu về, để mưu kiếm ăn. Vậy những nhà có trách nhiệm tuần phòng nên gia công tâm nã mà khu trừ cái bọn bất lương ấy đi, thì lương-dân được nhờ lắm.

NINH-BÌNH

Dịch trâu bò. — Các khoản trong nghị-định ngày 26 Juin 1922 công-bố hạt Phát-diệm, tổng Tự-tân, huyện Kim-sơn, tỉnh Ninh-bình, mắc dịch trâu bò, thì nay thi hành cả trong xã Bồ-xuyên, tổng Bạch-liên, huyện Yên-mô.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền trả bằng con-niêm cả.

VIỆC KINH-ĐÔ

Bò mộc-tê và lợn đẹp hoa. — Hôm 26 Juillet ở phố Đức-ông Tuyên-hóa có lễ cưới của lính chẳng nói gì, lại có một con bò mộc một cái áo, đỏ và một con lợn nhuộm đỏ lại đeo đôi chuỗi hoa bên tổ tai, ấy là bò mộc áo và lợn đẹp hoa thông trong lễ cưới ấy, chớ chẳng phải bò nào lại bận áo, lợn nào lại đeo hoa, mà thiên hạ cứ huyên truyền cầu chuyện ấy hình như là một điều kiến văn mới lạ vậy.

Trấp chạm ở Quảng-bình. — Ở tỉnh Quảng bình có thứ trấp chạm làm rất là tinh xảo mà dùng toàn những thứ gỗ thơm, như là gió-hương, huyền-đàn, bạch-đàn v. v. Thứ trấp chạm ấy có gỏi qua đến xảo tại Marseille rất nhiều, nhưng nay có người ở Quảng-bình về nói thứ trấp chạm ấy đem bán tại trường đấu xảo đã lắm người ưa ý vậy mà số người mua và thứ nhiều quá, cho nên có thu bén ấy gửi về đặt làm thêm nhiều lắm và nay hiện đương làm thêm để gửi sang.

Ấy là một tin đáng mừng cho sự kinh tế về đường công-nghệ xứ Trung kỳ. Thế thời cái nghề làm trấp chạm ấy tưởng nên khoáng-trương ra càng ngày càng được thêm phát đạt, mà tưởng nghề có thể làm tinh xảo hơn mà chẳng phải là một minh tinh Quảng-bình làm được, thời các tỉnh khác cũng nên tập lấy mà làm, chẳng công là một sự rất hay lắm vậy.

QUẢNG-CHÂU-LOAN

Một tuần lễ 3 cái tang thương.

Chiều hôm 21 cất đám ông Vũ-đình Cầu, thông phán bạng tư.

Chiều 23 cất đám con gái ông Lê-vũ-Tuấn, thư-ký bạng tư.

Sang 27 cất đám con trai ông Đặng-đình-Tiệp, thư-ký tòa Công-chánh.

Tương thay ! trong vòng 7 hôm mà phải ba người thiệt phần ở nơi khách địa ! Đau xót kể sao cho xiết !

Cất đám ông phán Vũ đình Cầu. — Đám ông Cầu không lấy gì làm long trọng, song lẽ cũng đủ lệ thường. Người đi đưa thì khắp mặt, có quan chánh sở Kế-toán, thay mặt quan Chánh sở, có quan chánh văn-phòng, người bản địa đông lắm, đồng bào thì đi mặt. Lúc sắp hạ huyệt, ông Tử thay mặt đọc bài đọc một bài diễn-văn kể lịch sử của ông Cầu như sau nầy :

(Xem trang thứ tư).

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà lắm rạ không đủ được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-hộ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
ED. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

Giải thưởng văn về bài ca cho con trẻ ở Âu-trí-viên

Bản-quán tiếp được thư của cô Ngô-thị Quyên nói muốn nhờ các nhà văn-sĩ làm giúp một bài ca, để sau nầy dùng làm bài hát cho lũ trẻ trong khi chơi đùa ở Âu-trí viên. Bài nào hay nhất, xin kính biếu hai cái khẩn thêu, còn số chục bạc thì cô nhờ bản-quán mua hộ thứ đồ vật gì cũng đáng giá ấy, kẻo treo giải bằng chục bạc không được lịch-sự, vậy bản-quán định khi Hội-đồng điểm-duyệt xong, hễ bài nào quán-quán thì ngoài hai cái khẩn thêu, sẽ tặng thêm một cái biển sơn sơn thiếp vàng, còn 4 chữ khắc trong biển lấy, tùy ý Hội-đồng nghĩ.

Thể-lệ dự thi như sau nầy :

Đề mục : một bài ca « thượng-lưu hạ-hài » để dùng làm bài hát cho lũ trẻ trong khi chơi đùa ở Âu-trí-viên.

Các bài dự thi không được nói đến những vấn-đề quan-hệ về chính-trị và tôn-giáo.

Giải thưởng : hai cái khẩn thêu và một cái biển 4 chữ sơn sơn thiếp vàng.

Kỳ hạn : hạn từ nay cho đến 31 Décembre nay thì hết kỳ thu quyển.

Muốn cho tiện việc rọc phách thì xin nhất luật dùng giấy tây trắng mà đề nguyên tờ, trang trên để tên và chỗ ở, trang dưới viết bài thi, mà ở dưới bài xin đừng ký tên. Những bài dự thi nhỏ riêng vào một cái phòng-bì gián kín, ngoài nhờ đề cho hai chữ « Văn thi » thực rõ ràng thì tiếp được, bản-quán sẽ để riêng ra một chỗ. Gọi khi hết hạn, bấy giờ mới bóc. Ngài nào dự thi, xin cứ gửi cho bản-quán.

Mở mang! Mở mang!

Bản-hiệu chuyên bán thuốc phá ở Pháp-lang-sa thương đã được vài mươi năm nay, thuốc thật-thà, nên nào qui-khách chiếu-cố đến bản-hiệu luôn luôn ; vậy nay bản-hiệu bắt-lòng tự mang buôn thêm để các một hàng đồ nữa ngõ-hầu cho đến thứ hàng gì, các ngài đến bản-hiệu có nẫu đã có.

Nay bản-hiệu thuốc tây chữa bệnh lậu hoá, hoàng thấy, hàng tàn, đờ đẫng ; cô sắt ; các thứ vải may quần áo ; làm đồ-lễ biển sơn thờ khảm tấm, khảm mặt bàng, tủ-trưởng, bát-tiết và vải màn các xưởng đặt. Lực-cần công-ty ở Hanoi ; làm cả bảo-chế bằng thuốc Bắc và thuốc Nam, thuốc-viên và thuốc bột, gia-truyền thật hay, đã nhiều người thấy kiến hiệu.

Phàm những người có bệnh nặng phải thử thuốc viên gia biệu thì không những là không khỏi bệnh và lại thêm bội người, bởi vậy nên bản hiệu chẳng quản gì phí tổn mà chuyển tâu nên thử thuốc viên trước biếu thật hay, cốt vào khỏi bệnh rồi lại bỏ tiền.

Trong hiệu sẵn có ông thầy thuốc đánh-ty tên là TCHAN FOUI CHY người ở Bắc Quảng-đông đã đỗ Y viện-sĩ hàng tây, đã nhiều người có bệnh nặng thuốc ông ta đều được khỏi cả.

Bản-hiệu bán toàn hàng tốt và giá tính hạ, xin mời các ngài chiếu-cố đến mua giúp cho, đa tạ.

Nay kính-cáo
THẮNG-KỲ-HIỆU
Chủ-nhân : **TRƯƠNG-HUNGER**
3305 *Commerçant à Phố Lang-thương*

CÁC CUỘC ĐI XEM

祭 SĂN-NHIÊN 祭

Tối thứ năm :

ĐÀO-PHI-PHỤNG

(Tức hồi Nguyệt-Tiêm chém Thượng-Dũng cho đến hồi Nguyệt Tiêm kể ơn với Phi-Phụng.)

Tối thứ bảy :

TỪ-VI THỦ BẠCH-TRẠCH

Bộ tích Tây có nhiều thư gửi đến tỏ ý muốn xem diễn tấn nầy, nhưng trót đã đăng báo những tích hát rồi, nên nay xin theo ý các ngài.

Đang soạn

Bản-hội đang soạn lấy độ 4, 5 tấn rất đích đáng để hợp diễn một buổi *Tạp-kịch* cho được vui và hay hơn buổi Tạp-kịch tháng trước.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng tốn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 2 đến thứ ba 8 Août 1922

Bắt đầu hôm ngày thứ năm mồng 3 tháng 8 chớp 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Rất hay ! Rất lạ !

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

REINE LUMIÈRE

Thiên thứ bảy

Nghỉ

Bữi thứ tám

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

MỘT NGÀY ĐƯỢC VIỆC

Hài kịch rất hay !

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nước, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

po. Võ Thị Hùng Cựu HS Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ rofilms của Carnell

Ông sinh năm 1875, năm 1892 làm thư-ký nhà binh Phả-lại, năm 1894 đến 1899 thư ký Lục lộ 1905 – cuối năm 1899 thư-ký phủ Thống sứ Hanoi. 1er tháng 7 năm 1900 phẩm chức thư ký ngoại ngạch bang tá tại Quảng-châu-loan, năm 1902 thăng trọng ba, kết nạ bà Tân. Tân với người bản địa – năm 1904 lên bậc nhì – năm 1905 đổi về Mã-cao, sau Ma-chê đi sang bên kia sông là tỉnh thành Fort Bayard — năm 1907 thư ký thực-thụ (titulaire) bậc 6 — năm 19.0 thăng bậc 5 năm 1912 bậc 4 — năm 1914 bậc 3 — năm 1916 bậc nhì — năm 1919 bậc nhất hay là thông-phán ngoại tư ông được mông thưởng các thứ bội tinh sau này :

1901 được phẩm hàm lục phẩm do quan Tàu tư : 1904 ngân bội tinh đệ nhị bạng ; 1911 ngân bội tinh đệ nhất bạng ; 1918 kim bội tinh đệ nhị bạng.

Ông đẻ lại 4 con gái và 2 con gái.

Ông Tử đọc xong, đến ông Tấn thông phán bạng nhất và ông Tiếp là bạn thiết của ông Cẩn mỗi ông đọc một bài điếu văn.

Tất cả có ba bài, bài của ông Tử và ông Tiếp dài lắm, mỗi câu đọc lên thì không ai cầm được nước mắt.

Lời tạ ơn. — Vợ chồng tôi chẳng may có thằng con tên là Đặng-đình-Kỳ tạ thế hôm 27 Juillet hồi 4 giờ sáng tại nhà thương. Trong khi bối rối, các ông, các bà xét tình có đơn nơi tha hương trông nom, mỗi ngài giúp một việc được châu-đáo cả, và lại đến chia buồn, vậy chúng tôi gửi lòng tạ đa mến ơn mãi mãi và cảm tạ các ông, các bà vô hạn.

M. et M-me Đặng-đình-Tiệp

Quạt Máy

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG Hanoi, mới về nhiều thứ quạt máy.

Quạt treo trần — Quạt để bàn — Quạt quay đi quay lại, hiệu Marelli, là thứ quạt tốt nhất hoàn-cầu.

Xin quí-khách mua mau kẻo hết. 2078



Những chứng đã kể trên kia sinh ra có độ là bởi vì sâu máu. Phải bệnh thì ngứa ngáy rất là khó chịu. Muốn chóng khỏi nên dùng thuốc :

Dépuratif Richelet

mà các lương-y cả toàn-cầu điều cho là công-hiệu nhất. Dùng nó thì bệnh dù mới hay lâu cũng điều khỏi cả ; chẳng những chữa được các chứng ấy mà thôi lại trừ cả các chứng đau xương, nhức đầu.

LỜ	MẶC LÁO
mất ngày	thì
khỏi	4 tháng

Thuốc này có bán ở các hàng lục-hợp to



OMEGA

CÓ BÁN TẠI :

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Nên hỏi giá của Bản-hiệu.

2074

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đèn mai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào-chế ra, vì hiện đã đồng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm quí-báu, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Hễ ai kể cả thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi : bệnh suy nhược cả đàn ông, đàn bà ; bệnh thở thần của con gái đến thì bệnh nếu đuổi trong khi thai nghén, trong khi nó sữa cho con bé ; bệnh một nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngủ ngắn, bệnh đau lưng, gột gân, vân vân.

Chỉ dùng thì lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đèn mai) thì các bệnh kể đều tuyệt hết.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả!

2054

Thương giới tân văn

Ngày 4 Août 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước . . . . . 1 f. 61. 85

Nhà Ngân-hàng . . . . . 1 f. 6 . 85

Tàu tới tàu đi

Tàu *Orénoque* ở Saigon sẽ chạy đi các bờ bể Trung-kỳ và Haiphong ngày 2 Août. Chừng 6 Août thì tới Haiphong và ngày 14 ở Haiphong lại chạy về Saigon.

Tàu *Linois* ở Marseille sang đã tới Saigon ngày 30 Juillet.

Tàu *Amazone* ở Marseille đã sang Đông-pháp ngày 14 Juillet.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bảo-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 59

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-LARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông BOLBE đề chữa a-phiện

SOLUTION R. BOLBE

2 $ 50 một chai

Gouttes « MÉTHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Mấy thứ bán-hiệu hay bán :

Các thứ thuốc nước dùng lọ tra đã tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho có SIROP PECTORAL, thuốc cổ, ai mắt

Thuốc sáo chỉ người lớn dùng, Direct thuốc

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

thuốc công – 2 $ 50 lọ 30 viên

thuốc lẻ số – 0 $ 50 một chai

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 50 một lọ

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ

Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh

Brochure

Ban cách và bảng giá

Ban mất và hàm 12

THUỐC DẺ RẺ

0 $ 35 một chai 1/4 litre

Ed. MONTÈS

HỘI PHÁP-THƯƠNG VÂN-TẢI

Số 7, canh trường Y-viện

CÓ BÁN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.800 $ 00

CHO THUÊ : Một kho đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Sobillot.

Hội lấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.

1905

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NGÀY NÀO CŨNG-CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG TÊN LỬ SỰ CHỞ HIỆU

Ở ga Yên-Lý chạy hai giờ rưỡi sáng sau chuyến xe lửa thứ nhất ở Hà-nội đi ga Yên-Lý vào hồi 4 giờ chiều đến ga Yên-Lý vào hồi chuyến xe lửa về Vinh và Bến thủy.



Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VỀ HUẾ

Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa Bắc-Nam.

Ở ĐÔNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình quí-khách biết rằng : kể từ tháng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Qui và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ Hễ buôn bán sầm uất lắm. các quí-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các quí-khách đi lại đường Vinh-Đôngbà nên đi xe thơ thì được cẩu thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt quí khách đành giấy thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ Hiên thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare ; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare.

2072

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các quí-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phải-phèi (Phosphates) đến mùa tháng mười gửi rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn đề gửi chung tôi làm tin, như là: đồ bản cửa nhà ruộng nương (Titres de propriétés, phiên Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi ; mà khi đến kỳ giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trăng số thì cứ số ấy vẫn thuộc về các người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mọc có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phải phiếu, muốn biết cách thức mua chịu phải-phèi thế nào thì các làng ấy cứ nói lại các tên Công-sở.

Kính cáo

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.

133, Avenue Paul Doumer,

HAIPHONG.

2080

Sà phòng Chất nhờn

CỌ BA

Dầu Nước xức đầu

PACHOD Frères & Cie LYON

3030

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi. ở số 65 sang phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-quán thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tuỳ ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2040

No 131

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sử-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Lệ-minh-đường nói :

Không phải em có tài ứng-biến. Số là em đã biết trước rằng thân mẫu em tiến Kinh thì bức tranh ấy thế nào cũng về tay chàng. Chàng trông thấy hình-dung, tất muốn đò-la ý-tứ, nhưng đò-la làm sao cho nổi. Ngày nay triều-đình còn đang trọng dụng em, em khó mà cải-trang được. Về em còn trẻ tuổi, chịu cái ơn trọng-đãi triều-đình, cũng cần phải báo đáp, đợi khi nào có hiền-thần xuất-dẫn, bấy giờ em sẽ cải-trang. Em nghĩ cũng lấy làm ấy-náy trong lòng vậy.

Nàng *Tố-hoa* nói :

— Bộ hai ba năm nữa sẽ cải-trang, cũng không hề chi. Nhưng chỉ sợ chàng từ quan, rồi đi đạo tìm phương xa, để cha mẹ chàng phải chịu những sự buồn-bã.

Lệ-minh-đường nói :

— Chị nghĩ lầm ! Cho chàng từ quan, cũng quyền ở trong tay quan thừa-tướng. Nếu em không thuận thì chàng từ sao được !

Nàng *Tố-hoa* mới tỉnh ngộ ra mà rằng :

— Ừ, phải nhỉ !

Hai người đang nói chuyện thì nữ-tỳ vào báo :

— Có nhà bọ *Cửu ở Qui châu* mới đến, lão-gia tôi sai mời ngài ra để tiếp-kiến.

Lệ-minh-đường vội vàng mặc áo đi ra. Nguyên con gái quan *Lương* thừa-tướng là nàng *Ban-hoa* gả cho *Cửu-huệ-lâm*, tên tự là *Trọng nghi*. Thi đỗ cử-nhân từ năm 15 tuổi. Cha là *Cửu-tăng-vinh* đã tị thế, mẹ là *Bồ thị* hãy còn.

Cửu-huệ-lâm đỗ sớm, sức học hơn người, năm ấy mới 25 tuổi, nhân năm sau làm lễ « Lục tuần đại thọ » của bà Thái hậu, có mở ân-khoa *Cửu-huệ-lâm* mới tiến Kinh để thi hội, còn khoa hội năm trước vì có phụ tang, cho nên chưa thi.

Lệ-minh đường ra tiếp-kiến *Cửu-huệ-lâm*, dùng lễ khâm-nghị (1) rồi ngồi ngang nhau. Khi uống trà xong, lại bày tiệc rượu, *Cửu-huệ-lâm* nghĩ thầm : *Lệ-minh-đường* mới 18 tuổi thì học-lực chắc không lấy gì làm nẫn-sức cho lắm, chẳng qua cũng là tốt số gặp may đó thôi.

(1) Khâm-nghị nghĩa là anh em rể.

Trong khi tiệc rượu, vợ chồng *Lương-giám* hỏi thăm có việc gì nhà, chuyện trò vui vẻ, mãi đến quá canh mới tan. Tiệc xong, vợ chồng *Lương-giám* bảo người nhà đưa *Cửu-huệ lâm* vào thư-phòng yên nghỉ.

Sáng hôm sau, *Cửu-huệ-lâm* đem hơn một trăm quyển văn của mình làm để trình *Lương-giám* mà nói rằng :

— Nhạc-phụ có thư nhàn, xin nhạc-phụ chấm cho.

Lương-giám xem qua hai quyển, rồi mừng rỡ mà bảo rằng :

— Hiền-tế trong mấy năm nay sức học lẫn-tới lắm, nếu cố rèn-tập hơn đôi chút thì là một bậc Hàn-uyển kỳ tài ! —

Cửu-huệ lâm nói :

— Tiện-tế tiến Kinh sớm như thế này là có ý muốn nhờ nhạc-phụ chỉ-giáo cho.

Lương-giám nói :

— Ta nay già cả, sức học cũng hoang-phế đã lâu, hiền-tế nên lưu tâm hỏi *Lệ-minh-đường*.

Cửu-huệ lâm nói :

— Nhạc-phụ là bậc lão-thành luyện-đạt, *Lệ-minh đường* chẳng qua tốt số gặp may mà thôi, chứ tài học của hắn, vi với nhạc-phụ thế nào cho được.

Lương-giám cười mà bảo rằng :

— Hiền-tế chưa biết *Lệ-minh đường Lệ-minh-đường* là một bậc tài học hơn đời, khi trước ở tòa Hàn-lâm, cả tòa Hàn-lâm đều phải kinh phục, vẫn gọi là « *Phi-hồ tướng-quân* » Chẳng những lão-phu đây không bằng, dẫn tất cả các quan triều-thần, cũng không ai sánh kịp, cho nên trong bọn công-khanh, nhiều người đưa vân đến nhờ chấm. *Lệ-minh-đường* là tay « Học quán thiên nhân », sao hiền-tế lại bảo rằng tốt số gặp may được. Hiền-tế nên nhờ hắn dẫn dụ cho.

Bấy giờ *Cửu-huệ-lâm* mới tỉnh-ngộ ra mà rằng :

— Thế ra *Lệ-minh-đường* thật là một bậc bác-học, nhưng hắn tuổi trẻ quan cao tất có ý kiêu-ngạo, khi nào hắn chịu dụng-tâm dẫn-dụ cho, nhờ nhạc-phụ nói giúp thế nào, bọn mình hắn mới hết lòng chỉ bảo.

Lương-giám nói :

— Hắn vốn là người khiêm-cung có lễ. Bất cứ ai nhờ chấm văn, hắn cũng hết lòng chỉ-bảo, không bỏ từ-chối bao giờ.

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy *Lệ-minh-đường* mình mặc cái áo trắng, chân đi đôi giầy điều, lăng-thăng bước vào. *Lương-giám* bảo *Lệ-minh-đường* rằng :

— *Cửu-huệ-lâm* đây, nghe tiếng tài-học của hiền-tế, có đem hơn một trăm quyển văn đến, định nhờ hiền-tế chấm cho. Vừa rồi lão-phu có xem qua mấy quyển thì cũng thông lắm, nhưng còn cần phải rèn tập thêm. Nay muốn nhờ hiền-tế coi bảo cho mà chưa dám đường-đột nói, vậy nhờ hiền tế nghĩ tình thân-thuộc, hết lòng dẫn-dụ, sau này có được thành tài, lão-phu cũng lấy làm cảm tạ.

Lệ-minh-đường cải đầu mà thưa rằng

— Nhạc-phụ dạy quá lời. Tiện tế này tuổi trẻ tài sơ, có đâu dám nhờ vậy.

Lương-giám nói :

— Sức học có kẻ tuổi thế nào được. hiền-tế nên vì lão-phu mà hết lòng chỉ-bảo cho.

Lệ-minh-đường nói với *Cửu-huệ-lâm* rằng :

— Nếu người có lòng yên mà hỏi đến tôi thì tôi biết được điều gì, cũng xin nói hết.

Cửu-huệ-lâm tạ ơn mà rằng :

— Nếu người nhận lời dạy cho thì tức là đạo thầy trò, xin người ngồi cho tôi lạy.

Lệ-minh-đường nói :

— Chỗ thân-thuộc trong nhà, sao người lại dạy như vậy !

Lệ-minh-đường thấy *Cửu-huệ-lâm* sức học hơn người, từ bấy giờ hết lòng dẫn dụ, cho nên văn-tài của *Cửu-huệ-lâm* tấn-tới chóng lắm, *Lương-giám* rất lấy làm mừng lòng. Một hôm, Khâm-sai quan đã giải-thừa *Cổ* phụ-nhân ở *Vân-nam* về, có đến Ngọc-môn, bấy giờ vua *Thành-tôn* đã lui vào hậu-cung, Hình-bộ-quan liền đem *Cổ* phu-nhân giam lại ngục-thất, để đợi ngày mai vào tâu thiêu tử.

Hoàng-phả thiêu-hoa vẫn nhờ cái cơ mẹ con *Giang-tiên-hi* khi trước cứu mình ở *Tiêu-quán-đình*, chỉ sợ mẹ con hắn vì việc nhà bọ *Lưu* mà cũng bị bắt, cho nên đã dặn Hình-bộ quan hễ khi nào gia-quyến nhà bọ *Lưu* ở *Vân-nam* giải về thì phải báo danh cho biết, để tâu thiên-tử xin tha mấy người.

Bấy giờ Hình bộ quan báo danh đến vương-phủ, cha con *Hoàng-phả-kính* chỉ thấy có một tên *Cổ* phu-nhân, biết là mẹ con *Giang-tiên-hi* đã trốn thoát rồi, tiếc rằng mình không được cái dịp báo ơn, cũng có ý chẳng vui.

(Còn nữa)